

Bản án số: 14/2024/HS- ST

Ngày: 02 - 02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Phan

2. Ông Phạm Xuân Sang

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn P, sinh năm 2001; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Tô Đ, xã An M, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông (không rõ họ tên) và bà Phạm Thị P; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 66 ngày 16/3/2020 của Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, xử phạt Phạm Văn P 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. (Phúc nộp phạt ngày 23/3/2020); Bản án số 58 ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, xử phạt Phạm Văn P 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 43 ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, xử phạt Phạm Văn P 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 58 và Bản án số 43, Phúc phải chấp hành 12 tháng tù. (Phúc chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2019).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/10/2023 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Người bào chữa cho bị cáo Phúc là bà Nguyễn Thị Liên - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương.

2. Trần Tuấn V, sinh năm 1999; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm T9, xã Đông H, thành phố Thái B, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn T và bà Hà Thị H; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/10/2023 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Ngô Đăng B, sinh năm 2000

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956

3. Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 2007

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo là ông Nguyễn Văn H

4. Chị Trần Thị N, sinh năm 1986.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn P và Trần Tuấn V là bạn bè, do không có việc làm ổn định nên Phúc, Việt nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng cuối tháng 9/2023 Việt một mình ra khu vực thành phố Thái Bình gặp và mua ma túy loại cỏ Tobacco của một người đàn ông không quen biết với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, Việt mang về nhà chia số ma túy mua được ra nhiều túi nilon nhỏ cất giấu mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 18 giờ ngày 30/9/2023, Phạm Văn P sử dụng điện thoại Iphone XS max, lắp sim số 0566.180. 484 đăng nhập tài khoản Zalo tên "*Hồng Phúc*" nhắn đến tài khoản Zalo tên "*Quốc Việt*" của Trần Tuấn V hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy, loại cỏ Tobacco, Việt đồng ý bán, hẹn Phúc đến khu vực nhà thi đấu thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Phúc đến khu vực trên gặp Việt. Tại đây, Việt lấy 10 túi nilon, kích thước mỗi túi (5x8)cm, bên trong có chứa ma túy cỏ Tobacco đưa cho Phúc. Phúc chuyển khoản 600.000 đồng từ số tài khoản 0566180484 - Ngân hàng MB của Phúc vào số tài khoản 0763324423 - Ngân hàng MB của Việt, và đưa cho Việt 400.000 đồng tiền mặt để trả tiền mua ma túy, còn 1.000.000 đồng Phúc nợ Việt. Phúc mang số ma túy vừa mua được về nhà lấy ra một phần sử dụng, số ma túy còn lại Phúc chia đều vào 05 túi nilon, mỗi túi có kích thước (6,5x4)cm rồi cất vào túi đeo chéo của Phúc, mục đích để bán kiếm lời. Tối ngày 30/9/2023, Phúc sử dụng điện thoại Iphone XS max, lắp sim số 0566.180.484 đăng nhập ứng dụng Facebook với tên "*Hồng Phúc*" để tìm người mua ma túy, lúc này có tài khoản Facebook tên "*Văn Thắng*" nhắn tin đến tài khoản "*Hồng Phúc*" hỏi mua 05 gói ma túy loại cỏ Tobacco với số tiền 400.000 đồng, Phúc thỏa thuận lấy 70.000 đồng tiền công giao hàng và hẹn giao hàng vào trưa ngày 01/10/2023 tại Phố Quý Cao, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Khoảng 08 giờ ngày 01/10/2023 Phúc điều khiển xe máy Suzuki, loại Raider, màu xanh, biển số 29L1-810.14 (xe mượn của anh Ngô Đăng B - sinh năm: 2000 ở thôn An Khê, xã Hiệp Lực, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình) mang theo túi đeo chéo, bên trong có 05 túi nilon chứa ma túy Tobacco đi đến nhà Nguyễn Thanh B - sinh năm: 2007, ở thôn Lý Xá, xã An Bài, huyện Quỳnh Phụ (là bạn Phúc) rủ Bình đi cùng (Phúc không nói cho Bình biết mục đích đi giao ma túy). Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày Phúc điều khiển xe máy dừng ở vỉa hè Quốc lộ 10 thuộc khu vực Phố Quý Cao, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ đợi người có tên tài khoản "*Văn Thắng*" đến để bán ma túy, thì bị Công an

huyện Tứ Kỳ kiểm tra phát hiện lập biên bản vụ việc. Thu giữ của Phúc 01 túi đeo chéo màu nâu, nhãn hiệu Jeep, kích thước (20x19)cm bên trong có chứa 05 túi nylon, đều có kích thước (6,5x4)cm, bên trong đều chứa các chất dạng sợi thực vật khô, màu nâu (ký hiệu M1); 01 xe máy Suzuki, loại Raider, màu xanh, biển số 29L1-810.14; 01 điện thoại Iphone XS max, lắp sim số 0556.180.484.

Tại Bản kết luận giám định số 769 ngày 03/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Thực vật khô của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định có tổng khối lượng 7,58 gam, tìm thấy chất ma túy, loại MDMA-4en-PINACA; Thực vật khô của mẫu ký hiệu M2 gửi giám định có tổng khối lượng: 16,69 gam, tìm thấy chất ma túy, loại MDMA-4en-PINACA, STT 241, danh mục IIC, thuộc Danh mục các chất ma túy theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022. (bút lục số 19)

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSTK, ngày 09/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ để xét xử đối với: Phạm Văn P và Trần Tuấn V về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn P và Trần Tuấn V đều phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với bị cáo Phạm Văn P, xử phạt bị cáo từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với bị cáo Trần Tuấn V, xử phạt bị cáo từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, truy thu tiền bán ma túy, án phí theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo Phạm Văn P và Trần Tuấn V thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Phúc trình bày xác định cáo trạng của VKSND huyện Tứ Kỳ truy tố đối với bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo chưa bán được ma túy để xử phạt bị cáo từ 24 đến 26 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/9/2023 tại khu vực nhà thi đấu thể thao thành phố Thái Bình thuộc phường Hoàng Diệu - thành phố Thái Bình - tỉnh Thái Bình, Trần Tuấn V có hành vi bán 10 túi nilon, kích thước mỗi túi (5x8)cm, bên trong có chứa chất ma túy, loại MDMA-4en-PINACA cho Phạm Văn P với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, Phúc mang số ma túy mua được của Việt về nhà sử dụng một phần, còn lại cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 01/10/2023 Phúc điều khiển xe máy Suzuki, loại Raider, màu xanh, biển số 29L1-810.14 mang 7,58 gam ma túy loại MDMA-4en-PINACA đến khu vực vỉa hè quốc lộ 10 thuộc địa phận Phố Quý Cao, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương để bán, thì bị Công an huyện Tứ Kỳ kiểm tra phát hiện lập biên bản vụ việc, thu giữ cùng vật chứng.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài không bằng sức lao động nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Ma túy các bị cáo mua bán có chứa chất ma túy loại MDMA-4en-PINACA, STT 241, danh mục IIC, thuộc Danh mục các chất ma túy theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma túy không chỉ gây tác hại cho sức khỏe cho chính người sử dụng mà và còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích kiếm lời từ việc mua bán trái phép chất ma túy ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Việt có bố là ông Trần Văn Thi được Nhà nước tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất nên bị cáo Việt được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo song vẫn cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly

các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và có bị cáo là người chưa thành niên nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 4,45 gam thực vật của mẫu kí hiệu M1; 11,60 gam thực vật của mẫu M2 cùng toàn bộ vỏ của hai mẫu được niêm phong trong phong bì, dấu niêm phong số: 769MT/PC09 cùng chữ ký của giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 túi đeo chéo màu nâu, nhãn hiệu Jeep, kích thước (20x19)cm; sim số 0556.180.484 và 0914.159.924 là vật cấm lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Iphone XS max và 01 điện thoại Iphone 7, màu hồng các bị cáo dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền Việt bán ma túy cho Phúc gồm: 600.000 đồng Phúc chuyển khoản cho Việt đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ phong tỏa theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 04 ngày 24/11/2023 cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Do tài khoản của bị cáo Việt hiện đang bị phong tỏa nên cần hủy bỏ biện pháp phong tỏa để tịch thu số tiền trên; đối với số tiền 400.000đ Phúc đưa cho Việt, tại phiên tòa các bị cáo xác nhận thực tế là 350.000đ nên cần truy thu của bị cáo Việt nộp ngân sách nhà nước

[8] Trong vụ án, đối với người bán ma túy cho Việt, người đặt mua ma túy của Phúc quá trình điều tra không làm rõ được nên không đặt ra xem xét. Sau này nếu có căn cứ sẽ được xem xét trong vụ án khác.

Đối với Nguyễn Thanh B được Phúc rủ đi cùng, nhưng không biết Phúc đi bán ma túy; Anh Ngô Đăng B cho Phúc mượn xe, nhưng không biết Phúc sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên không đặt ra xem xét đối với những người này.

[9] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Bị cáo Phúc xác định là hộ cận nghèo thuộc trường hợp miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 251 BLHS

Về tội danh:

- Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn P và Trần Tuấn V đều phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với bị cáo Phạm Văn P, xử phạt bị cáo Phúc 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/10/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với bị cáo Trần Tuấn V, xử phạt bị cáo Việt 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 4,45 gam thực vật của mẫu kí hiệu M1; 11,60 gam thực vật của mẫu M2 cùng toàn bộ vỏ của hai mẫu được niêm phong trong phong bì, dấu niêm phong số: 769MT/PC09 cùng chữ ký của giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng là mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 túi đeo chéo màu nâu, nhãn hiệu Jeep, kích thước (20x19)cm; 02 sim số 0556.180.484 và 0914.159.924 là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone XS max và 01 điện thoại Iphone 7, màu hồng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng là tiền bị cáo Việt bán ma túy cho bị cáo Phúc hiện số tiền này đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ phong tỏa theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 04 ngày 24/11/2023; Hủy bỏ lệnh phong tỏa tài khoản số 04 ngày 24/11/2023 của Công an huyện Tứ Kỳ đối với số tài khoản 0763324423 mở tại Ngân hàng TMCP Quân Đội của Trần Tuấn V.

- Truy thu của bị cáo Việt số tiền 350.000đ nộp ngân sách nhà nước

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 18/ 01/2024).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 của UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Tuấn V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí HSST cho bị cáo Phạm Văn P.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 02/02/2024.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan T.H.A. HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo; Người bào chữa.
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thành